TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2019/HS-ST
Ngày 15-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Mạnh Huề

Ông Nguyễn Viết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Vân – Cán bộ Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 377/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thị Phương D ; sinh năm 1981 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: X, phường B, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Phát T (đã chết) và bà Trần Thị Mai P; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: không;

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 12/5/2010, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 tháng 04 ngày về tội Tổ chức đánh bạc (đã xóa án tích);

- Ngày 31/3/2016, Toà án nhân dân quận Long Biên - Hà Nội xử 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 20/12/2017 (chưa xoá án tích);

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/9/2018; tạm giữ ngày 21/9/2018; tạm giam ngày 27/9/2018; Danh chỉ bản số 427 do Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội lập ngày 24/9/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1; có mặt tại phiên toà.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 20/9/2018, Bùi Thị Phương D đi bộ từ nhà ra khu vực cổng Nhà tang lễ Bệnh viện Thanh Nhàn - Hà Nội để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng và cất số ma túy mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. D chia gói ma túy này thành 05 gói nhỏ với ý định có khách hỏi mua thì sẽ bán với giá 150.000 đồng/gói nhằm mục đích kiếm lời. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, D đi xe ôm của anh Vũ Vương P (sinh năm 1990; có hộ khẩu thường trú tại số xxx, quận M, Hà Nội) đến khu vực phố Lê Thanh Nghị - Hà Nội mục đích vào các quán internet để bán ma túy. Khi anh Phương chở D đến khu vực đầu ngõ 17 Tạ Quang Bửu – Hà Nội thì bị Tổ công tác công an phường Bách Khoa phối hợp lực lượng cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay phải của D có 05 túi nilong trong suốt có kích thước 1,5cmx1,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, D khai nhận là ma túy đá đang mang đi bán. Tổ công tác Công an phường Bách Khoa lập đã biên bản, niêm phong tang vật, đưa D và anh Phương về trụ sở để tiếp tục làm rõ. Ngoài ra cơ quan Công an còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, có số Imei 355741069393486 đã qua sử dụng và tạm giữ của anh P 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 29H1-734.67, số khung 119636, số máy: 0235697.

Ngày 21/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma tuý thu giữ của Bùi Thị Phương D . Tại Kết luận giám định số 7541/KLGĐ-PC09 ngày 27/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilong kích thước (1,5x1,5)cm đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,443 gam"*.

Ngày 21/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức dẫn giải đối với Bùi Thị Phương D để xác định nơi D mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho D . Kết quả D xác định được vị trí mua ma túy là trước cổng Nhà tang lễ Bệnh viện Thanh Nhàn trên phố Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho D . Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với anh Vũ Vương P: không biết việc D mua bán trái phép chất ma tuý nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, có số Imei 355741069393486, lắp sim số 0522689411 đã qua sử dụng là điện thoại của D để sử dụng cá nhân, không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 29H1-734.67, số khung 119636, số máy: 0235697 thu giữ của anh Vũ Vương Phương, cơ quan điều tra đã có ra quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy, biển kiểm soát nhưng chưa có kết quả nên ngày 06/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSHBT-HS ngày 25/12/2018,Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Bùi Thị Phương D về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội D , tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội D vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Thị Phương D và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo D với mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù; phạt tiền 5.000.000đ; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ 1,443 gam ma tuý loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo D .

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Phương D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/9/2018, tại khu vực đầu ngõ 17 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Bùi Thị Phương D đã có hành vi tàng trữ phép chất 1,443 gam ma tuý loại

Methamphetamine với mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường nghiện ngập, vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Bùi Thị Phương D phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo D có 02 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc và tội mua bán trái phép chất ma tuý, trong đó có một tiền án chưa được xoá án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo D tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: Do bị cáo không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là có cơ sở.

Đối với anh Vũ Vương P: không biết việc D mua bán trái phép chất ma tuý nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 1,443 gam ma tuý loại Methamphetamine – đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, có số Imei 355741069393486, lắp sim số 0522689411: là điện thoại của D không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma tuý, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 29H1-734.67, số khung 119636, số máy: 0235697 thu giữ anh Vũ Vương P quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc chủ sở hữu là có cơ sở.

Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Phương D phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Phương D 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 20/9/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ một bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Bùi Thị Phương D , bên trong chứa 1,443 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen số Imei 1:35574106939486.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 18/12/2018 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Bùi Thị Phương D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thuỷ